

Bản án số: 69/2024/HS-ST
Ngày: 12/3/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẾ VỖ, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hoài Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thế Sách – Cán bộ nghỉ hưu;
- Bà Nguyễn Thị Phú – Giáo viên nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phương Thảo - Thư ký TAND thị xã Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Phụng – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2024/QĐXXST-HS ngày 15/02/2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc H1, sinh ngày 27/10/2004;

HKTT: Thôn Chính Thượng, xã Vạn Ninh, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Không có bố, mẹ là Nguyễn Thị T2; gia đình không có anh em, là con một; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 06/9/2023, Công an huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định xử phạt 6.500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong ngày 31/10/2023; Nhân thân: Bản án số 28/2024/HS-ST ngày 23/01/2024 của Toà án nhân dân huyện Gia Bình xử phạt bị cáo 25 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh – có mặt.

2. Hoàng Văn Đ, sinh ngày 18/11/2005;

HKTT: Thôn Vệ Xá, xã Đức Long, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Văn D2 và bà Nguyễn Thị H; gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 28/2024/HS-ST ngày 23/01/2024 của Toà án nhân dân huyện Gia Bình xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh – có mặt.

3. Nguyễn Đăng P1, sinh ngày 01/02/2007;

HKTT: Thôn Cầu Đào, xã Nhân Thắng, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Đăng L và bà Lê Thị Hồng H; gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 06/9/2023, Công an huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định xử phạt 3.250.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong ngày 05/12/2023; nhân thân: Bản án số 28/2024/HS-ST ngày 23/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Gia Bình xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh – có mặt.

4. Nguyễn Văn H2, sinh ngày 03/11/2005;

HKTT: thôn Chính Thượng, xã Vạn Ninh, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn H3 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1984; gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 06/9/2023, Công an huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định xử phạt 3.250.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong ngày 21/9/2023; bị tạm giữ từ ngày 31/10/2023 đến ngày 08/11/2023 thì áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú – có mặt.

5. Bùi Văn N, sinh ngày 03/6/2007;

HKTT: thôn Bùng, xã Bình Dương, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 11/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Bùi Văn T và Lưu Thị Th; gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ hai; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ từ ngày 31/10/2023 đến 06/11/2023 thì áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú – có mặt.

6. Vũ Thế L, sinh ngày 07/04/2007;

HKTT: thôn Đại Lai, xã Đại Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 11/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Vũ Thế V và bà Đỗ Thị Ng; gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ hai; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ từ ngày 31/10/2023 đến ngày 06/11/2023 thì áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú – có mặt.

7. Nguyễn Văn T1, sinh ngày 15/10/2006

HKTT: thôn Cao Thọ, xã Vạn Ninh, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn D2 và bà Lô Thị T; gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ từ ngày 31/10/2023 đến ngày 06/11/2023 thì áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú – có mặt.

8. Nguyễn Văn D1, sinh ngày 10/7/2007;

HKTT: thôn Chính Thượng, xã Vạn Ninh, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 11/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn H4 và bà Nguyễn Thị Th; gia đình có 02 anh

em, bị cáo là thứ nhất; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ từ ngày 31/10/2023 đến ngày 06/11/2023 thì áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú – có mặt.

9. Vũ Huy S, sinh ngày 20/8/2007;

HKTT: thôn Địa, xã Bình Dương, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 11/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Vũ Huy D và bà Phạm Thị L, sinh năm 1982; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là thứ hai; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ từ ngày 31/10/2023 đến 06/11/2023 thì áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú – có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của các bị cáo:

1. Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Văn Đ: Ông Hoàng Văn D2, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn Vệ Xá, xã Đức Long, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh – có mặt;

2. Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Đăng P1: bà Lê Thị C, sinh năm 1947; địa chỉ: Thôn Gia Phú, xã Bình Dương, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh – có mặt;

3. Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn H2: Ông Nguyễn Văn H3, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn Chính Thượng, xã Vạn Ninh, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh – có mặt;

4. Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn T1: Ông Nguyễn Văn D2, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn Cao Thọ, xã Vạn Ninh, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh – có mặt;

5. Người đại diện hợp pháp của bị cáo Vũ Thế L: Bà Đỗ Thị Ng, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn Đại Lai, xã Đại Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh – có mặt;

6. Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn D1: Ông Nguyễn Văn H4, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn Chính Thượng, xã Vạn Ninh, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh – có mặt;

7. Người đại diện hợp pháp của bị cáo Bùi Văn N: Ông Bùi Văn Tự, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn Bùng, xã Bình Dương, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh – có mặt;

8. Người đại diện hợp pháp của bị cáo Vũ Huy S: Bà Phạm Thị Lam, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn Địa, xã Bình Dương, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh – có mặt;

- Người bào chữa cho các bị cáo:

1. Người bào chữa cho các bị cáo Hoàng Văn Đ và Nguyễn Đăng P1: bà Đặng Thị Hương – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Ninh - có mặt;

2. Người bào chữa cho các bị cáo Vũ Huy S, Vũ Thế L, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn D1 và Bùi Văn N: bà Phan Thị Thu Hương – trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Ninh – có mặt;

3. Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H2: Luật sư Nguyễn Hồng Vân – Văn phòng luật sư Đông Phương, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Địa chỉ: Số 21, ngõ 121, đường Lê Thanh Nghị, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội – có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nông Thị Đ, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn Phùng Di, xã Ngọc Xá, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh – vắng mặt;

2. Cháu Nguyễn Quang H5, sinh ngày 16/9/2008 – vắng mặt;

Người đại diện hợp pháp của cháu H5: Ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1985 – vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Cao Thọ, xã Vạn Ninh, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

3. Cháu Trần Văn P2, sinh ngày 17/12/2007 – có mặt;

Người đại diện hợp pháp của cháu P2: Bà Nguyễn Thị Minh, sinh năm 1981 – có mặt;

Cùng địa chỉ: Thôn Bùng, xã Bình Dương, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

4. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn Chính Thượng, xã Vạn Ninh, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh – có mặt;

5. Ông Nguyễn Văn D3, sinh năm 1962; địa chỉ: Thôn Cao Thọ, xã Vạn Ninh, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh – có mặt;

6. Bà Đỗ Thị Ng, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn Đại Lai, xã Đại Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh – có mặt;

7. Ông Nguyễn Văn H3, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn Chính Thượng, xã Vạn Ninh, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh – có mặt.

8. Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn Chính Thượng, xã Vạn Ninh, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc ninh – có mặt.

- Người làm chứng:

1. Cháu Phạm Văn T3, sinh ngày 20/9/2008 – vắng mặt;

Người đại diện hợp pháp của cháu T3: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1986 – vắng mặt;

2. Cháu Hoàng Đình Q, sinh ngày 15/11/2007 – vắng mặt;

Người đại diện hợp pháp của cháu Q: Bà Lê Thị H, sinh năm 1986 – vắng mặt.

3. Cháu Trần Văn H6, sinh ngày 28/9/2007 – có mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu H6: Ông Trần Văn N, sinh năm 1976 – vắng mặt;

Cùng địa chỉ: Thôn Phùng Di, xã Ngọc Xá, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 30/10/2023, Nguyễn Đăng P1, Vũ Thế L, Vũ Huy S, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Quang H5, Nguyễn Văn H2, Nguyễn Văn D1,

Nguyễn Ngọc H1, Bùi Văn N, Trần Văn P2 và Hoàng Văn Đ tụ tập ngồi chơi nói chuyện ở khu vực bãi rác thuộc xã Cao Đức, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh. Do có mâu thuẫn từ trước với nhóm của Phạm Văn T3, Hoàng Đình Q và Trần Văn H6, đều có HKTT tại thôn Phùng Di, xã Ngọc Xá, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh nên Trần Văn P2 rủ mọi người sang Quế Võ để tìm đánh nhóm kia, cả nhóm đồng ý. Sau đó, cả bọn đi trên 06 xe mô tô đi sang khu vực thị xã Quế Võ, cụ thể: D1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave (không BKS) chở N cầm theo 01 thanh kim loại dài 2,3m, đầu có gắn dao nhọn (phóng lộn); Trần Văn P2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave (không BKS) chở H5; H1 một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 99H1-389.71 mang theo 01 thanh kiếm dài 84cm, màu xám (loại mã tấu) gài ở thân xe; S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS 99H1-250.95 chở L; H2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 99E1-431.46 chở Đ cầm theo 01 thanh kiếm dài khoảng 60cm, đầu vát nhọn, bản rộng nhất khoảng 03cm (loại phớ); T điều khiển xe mô tô Honda Wave S, BKS 99L4-2346 chở Đăng P1. Quá trình đi các đối tượng trong nhóm đều nhìn thấy H1, Đ, N cầm theo hung khí và nhất trí đi cùng. Khi các đối tượng đi đến gần điểm canh đê ở khu vực xã Cao Đức, huyện Gia Bình thì Trần Văn P2 và H5 thấy 01 kết dính vỏ chai bia Hà Nội nên đã lấy và chia cho các đối tượng đi cùng (L cầm 03 vỏ chai, Đ cầm 04 vỏ chai, Nguyễn Đăng P1 cầm 02 vỏ chai, H5 cầm 04 vỏ chai). Khi cả bọn đi đến đầu cầu Bình Than (thuộc thôn Vạn Ninh, xã Vạn Ninh, huyện Gia Bình) thì gặp Vũ Đức H7, sinh ngày 25/8/2007, HKTT: khu Từ Phong, phường Cách Bi, thị xã Quế Võ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS 99E1-479.15 chở sau Nguyễn Đức T4, sinh năm 2005, HKTT: thôn Đồng Sài, xã Phù Lãng, thị xã Quế Võ đều là bạn của Đ nên Đ rủ H7 và T4 đi đánh nhau. H7 và T4 đồng ý. Đ đưa cho H7 02 vỏ chai bia để đi cùng.

Khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi đến thị xã Quế Võ, các đối tượng điều khiển xe đi vòng quanh trong Khu công nghiệp Quế Võ II thuộc thôn Hữu Bằng, xã Ngọc Xá, thị xã Quế Võ để tìm nhóm của T3 nhưng không thấy nên đã điều khiển xe quay lại khu vực cầu Bình Than ngồi chơi. Khoảng 10 phút sau, Trần Văn P2 lại tiếp tục rủ cả nhóm quay lại Khu công nghiệp Quế Võ II để tìm nhóm của T3 giải quyết mâu thuẫn. Khi đến gần công ty TNHH Subo, nhóm của Trần Văn P2 gặp nhóm T3, Q, H6 đang đỗ xe mô tô Honda Wave màu xanh - đen - bạc, BKS 99E1-379.51 tại lề đường. Khi đi tới cách nhóm của T3 khoảng 50m, Đ nói to với cả nhóm là “Xem phải bọn kia không”. Thấy vậy, H1 chửi to “Đ.mẹ bọn kia đứng lại”. Do nghe thấy nhóm của P2 hô to nên T3 điều khiển xe chở H6 và Q bỏ chạy về hướng công ty KCM. Lúc này, các đối tượng điều khiển xe tăng tốc độ, bấm còi, hô hào đuổi theo nhóm của T3. Biết các đối tượng chuẩn bị đánh nhau, do không muốn liên quan nên Hiệp điều khiển xe chở T4 quay lại đi về, không tham gia cùng các đối tượng đuổi theo nhóm của T3. Trong quá trình đuổi, N cầm phóng lộn, Đ cầm phớ và H1 cầm mã tấu giơ lên để dọa. Khi nhóm của T3 bỏ chạy được 400m thì bị H1 điều khiển xe đuổi kịp, chạy song song ép xe của T3 khiến xe mô tô đổ ra đường, T3, H6 và Q cũng bị ngã. Sau khi bị ngã, T3, H6 và Q bỏ xe chạy mỗi người một hướng. Thấy vậy, H5, Đ và Nguyễn Đăng P1 cầm các vỏ chai bia ném về hướng nhóm T3 nhưng không trúng ai. N cũng cầm phóng lộn chạy đuổi

theo khoảng 10-15m nhưng không kịp nên quay lại. Thấy chiếc xe mô tô của T3 đổ ở đường, L ném 01 vỏ chai bia vào đầu xe, N dùng phóng lộn đập 2 - 3 nhát vào yếm xe làm phần yếm và phần đầu xe bị vỡ. Lúc này, các đối tượng còn lại điều khiển xe mô tô đến gần vị trí xe mô tô của T3 bị đổ và vây quanh tại đó đồng thời không can ngăn gì. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, nhóm của Đ điều khiển xe mô tô bỏ về. Trên đường về, L, H5 vứt các vỏ chai bia còn lại. Khi đến đoạn cầu Bình Than, Đ vứt 01 phở, 01 vỏ chai bia còn lại xuống sông Đuống.

Sau khi sự việc xảy ra, xét thấy hành vi của các đối tượng điều khiển xe mô tô đi nhanh, bóp còi, rú ga đồng thời cầm hung khí hô hào, đe dọa trong Khu công nghiệp làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự, gây hoang mang, lo sợ đối với công nhân và người dân xung quanh nên đại diện các ban, ngành, đoàn thể xã Ngọc Xá, thị xã Quế Võ, đại diện các công ty trong Khu công nghiệp II có đơn phản ánh đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quế Võ và đề nghị xử lý nghiêm các đối tượng theo quy định pháp luật.

Ngay sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Quế Võ đã tiến hành xác minh, triệu tập các đối tượng lên làm việc. Ngày 31/10/2023, Hoàng Văn Đ, Nguyễn Đăng P1, Nguyễn Ngọc H1, Bùi Văn N, Nguyễn Văn D1, Nguyễn Văn T1, Vũ Huy S, Vũ Thế L, Nguyễn Văn H2, Nguyễn Quang H5, Trần Văn P2 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quế Võ đầu thú và khai nhận hành vi của bản thân như đã nêu ở trên.

Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường xảy ra vụ án là khu vực đường trong Khu công nghiệp Quế Võ II thuộc thôn Hữu Bằng, xã Ngọc Xá, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Vị trí các đối tượng phát hiện thấy nhóm của anh T3 đứng đến vị trí nhóm của anh T3 bị ngã xe và các đối tượng đập xe, ném chai bia là 450m. Phía bên trái (theo hướng các đối tượng đuổi đánh) khu vực xảy ra vụ việc là gần công ty TNHH Subo, công ty Musashi Paint và công ty KCM.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ một số mảnh vỡ vỏ chai bia thủy tinh tại hiện trường.

Kết quả khám phương tiện:

Kiểm tra 01 xe nhãn hiệu Honda Wave màu sơn xanh – đen - bạc, BKS: 99E1-379.51 xác định phần yếm bên phải và mặt nạ phía trước của xe bị hư hỏng.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 82/HĐĐGTS, ngày 10/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Quế Võ kết luận “Giá trị tài sản là phần mặt nạ phía trước và cánh yếm bên phải của xe mô tô trên thời điểm bị đập phá có tổng giá trị là 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng)”.

Thu giữ vật chứng:

- Bà Nông Thị Đ (mẹ kế của T3) giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn xanh – đen - bạc, BKS: 99E1-379.51;

- Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1981, HKTT: thôn Chính Thượng, xã Vạn Ninh, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh (mẹ ruột của D1) giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn đen - bạc, BKS: 99H1-43719;

- Ông Nguyễn Văn D3, sinh năm 1962, HKTT: thôn Cao Thọ, xã Vạn Ninh, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh (ông nội của T) giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn đen - xám, BKS: 99L4-2346;

- Bà Đỗ Thị Ng, sinh năm 1974, HKTT: thôn Đại Lai, xã Đại Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh (mẹ ruột của L) giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu sơn đen - đỏ, BKS: 99H1-25095;

- Ông Nguyễn Văn H3, sinh năm 1982, HKTT: thôn Chính Thượng, xã Vạn Ninh, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh (bố ruột của H2) giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn xanh - đen - bạc, BKS: 99E1-431.46;

- Ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1985, HKTT: thôn Cao Thọ, xã Vạn Ninh, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh (bố ruột của H5) giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn đen - bạc, BKS: 28D1-12626;

- Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 2000, HKTT: thôn Đồng Sài, xã Phù Lãng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (chị gái của T4) giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu sơn bạc, đen, BKS: 99E1- 47915.

- Nguyễn Ngọc H1 giao nộp 01 thanh kiếm (loại mã tấu), chiều dài 84cm, màu xám, có chuôi cầm, phần chuôi thon tròn, phần lưỡi thon nhọn, bản rộng nhất kích thước 6cm; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn xanh, đen, bạc BKS: 99H1-38971.

- Bùi Văn N giao nộp 01 thanh kim loại kích thước 2,3m, phần thân tiết diện thon tròn, đầu gắn dao nhọn (phóng lộn).

- Đối với 01 thanh kiếm (loại phớ) và một số vỏ chai bia còn lại các đối tượng dùng để đe dọa nhóm của anh T3, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quế Võ đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được.

Xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn xanh – đen - bạc, BKS: 99E1-379.51, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu sơn bạc, đen, BKS: 99E1- 479.15, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn đen - bạc, BKS: 28D1-126.26, quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Nông Thị Đ, chị Nguyễn Thị Tr và anh Nguyễn Quang Tuấn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quế Võ đã trả cho chị Đ, chị Tranh và anh Tuấn quản lý, sử dụng.

Vật chứng còn lại gồm có: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 99H1-38971; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 99H1-43719; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 99L4-2346; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade BKS: 99H1-25095; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 99E1-43146; 01 thanh kiếm, chiều dài 84cm, màu xám, có chuôi cầm, phần chuôi thon tròn, phần lưỡi thon nhọn, bản rộng nhất kích thước 6cm (loại mã tấu); 01 thanh kim loại kích thước 2,3m, phần thân tiết diện thon tròn, đầu gắn dao nhọn (phóng lộn); một số mảnh vỏ chai thủy tinh.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với chiếc xe Honda Wave BKS: 99E1-37951 bị các đối tượng đập phá, quá trình giải quyết vụ án, L và N đã tự nguyện bồi thường cho chị Đ số tiền 700.000 đồng. Chị Đ đã nhận tiền, không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các đối tượng.

Bản cáo trạng số: 08/CT-VKSQV ngày 23/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc H1, Hoàng Văn Đ, Nguyễn Đăng P1, Nguyễn Văn H2, Bùi Văn N, Vũ Thế L, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn D1 và Vũ Huy S về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b, khoản 2, Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Ngọc H1, Hoàng Văn Đ, Nguyễn Đăng P1, Nguyễn Văn H2, Bùi Văn N, Vũ Thế L, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn D1 và Vũ Huy S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và thừa nhận, cáo trạng của VKSND thị xã Quế Võ đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội. Các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Ngọc H1, Hoàng Văn Đ, Nguyễn Đăng P1, Nguyễn Văn H2, Bùi Văn N, Vũ Thế L, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn D1 và Vũ Huy S phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H1 từ 25 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

- Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ, Nguyễn Đăng P1 mỗi bị cáo từ 16 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

- Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H2 từ 16 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 32 đến 36 tháng, tính từ ngày tuyên án.

+ Xử phạt bị cáo Bùi Văn N, Vũ Thế L, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn D1, Vũ Huy S mỗi bị cáo từ 14 đến 17 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 28 đến 34 tháng, tính từ ngày tuyên án.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS đề nghị HĐXX:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kiếm (loại mã tấu), chiều dài 84cm, màu xám, có chuôi cầm, phần chuôi thon tròn, phần lưỡi thon nhọn, bản rộng nhất kích thước 6cm; 01 thanh kim loại kích thước 2,3m, phần thân tiết diện thon tròn, đầu gắn dao nhọn (phóng lộn) và một số mảnh vỡ thủy tinh thu được trong quá trình khám nghiệm hiện trường.

+ Trả lại cho bà Nguyễn Thị T2 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 99H1-38971; bà Nguyễn Thị Th 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 99H1-43719; ông Nguyễn Văn D3 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 99L4-2346; bà Đỗ Thị Ng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade BKS: 99H1-25095 và ông Nguyễn Văn H3 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 99E1-43146.

+ Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 USB.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bà Phan Thị Thu Hương trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho các bị cáo Vũ Huy S, Vũ Thế L, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn D1 và Bùi Văn N phát biểu ý kiến: Nhất trí với quan điểm về tội danh và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá và điều luật áp dụng đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo Vũ Huy S, Vũ Thế L, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn D1 và Bùi Văn N được hưởng án treo ở mức thấp nhất để các bị cáo có cơ hội tiếp tục học tập, lao động trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Bà Đặng Thị Hương trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Đ và Nguyễn Đăng P1 phát biểu ý kiến: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, điều luật áp dụng đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định pháp luật đối với người phạm tội dưới 18 tuổi cho các bị cáo mức án thấp nhất để các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội, làm lại cuộc đời.

Ông Nguyễn Hồng Vân bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H2 phát biểu ý kiến: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án treo thấp nhất để có cơ hội sửa chữa sai lầm và sống có ích cho gia đình và xã hội.

Các bị cáo nhất trí với lời bào chữa của luật sư, trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Người đại diện của các bị cáo, người liên quan không có ý kiến tranh luận gì với đại diện viện kiểm sát, nhất trí với ý kiến của người bào chữa.

Ý kiến tranh luận của Viện kiểm sát: Các ý kiến bào chữa đều phù hợp với quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát nên Viện kiểm sát không tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên, cán bộ điều tra, viện kiểm sát, kiểm sát viên đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật, không bị ai khiếu nại nên xác định hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với tang vật thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 30/10/2023, các bị cáo Nguyễn Ngọc H1, Nguyễn Văn D1, Nguyễn Văn T1, Vũ Huy S, Nguyễn Văn H2, Hoàng Văn Đ, Bùi Văn N, Vũ Thế L và Nguyễn Đăng P1 đã cùng nhau đi trên các xe mô tô lòng vòng trong khu vực Khu công nghiệp Quế Võ II, thuộc thôn Hữu Bằng, xã Ngọc Xá, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, đồng thời mang theo các hung khí là dao phông lộn, mã tấu, phớt cùng các chai thủy tinh. Khi

phát hiện thấy Phạm Văn T3, Hoàng Đình Q và Trần Văn H6 đang đi mô tô cùng nhau ở trên đường trong Khu công nghiệp Quế Võ II, nghi ngờ nhóm của T3 là đối tượng có xích mích với mình nên các bị cáo đã phóng mô tô, hò hét, giơ dao và mã tấu đuổi theo. Khi nhóm của T3 bị đổ xe bỏ chạy, Đ và P1 còn chạy theo ném vỏ chai bia, L ném vỏ chai bia vào xe còn N dùng dao phóng lộn đập vài nhát vào yếm xe của T3. Thời gian các bị cáo thực hiện hành vi từ khoảng 20 giờ 45 phút đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại Khu công nghiệp, gây hoang mang, lo lắng đối với công nhân và người dân xung quanh. Như vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Ngọc H1, Hoàng Văn Đ, Bùi Văn N, Nguyễn Văn H2, Nguyễn Đăng P1, Vũ Thế L, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn D1 và Vũ Huy S đã phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" được quy định tại điểm b, Khoản 2, Điều 318 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của VKSND thị xã Quế Võ đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới an toàn và trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng xấu tới an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bản thân các bị cáo phần lớn đều đang trong độ tuổi học tập và lao động nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, không chú tâm vào học tập mà lại thích tụ tập lêu lổng, a dua với nhau, rủ nhau cùng thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải xử phạt các bị cáo thật nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung tội phạm.

[4] Đánh giá tính đồng phạm, vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự thỏa thuận, bàn bạc trước về việc thực hiện tội phạm, không có người cầm đầu, các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là bộc phát, các bị cáo cùng tiếp nhận ý chí của nhau để thực hiện hành vi phạm tội.

Trong vụ án này, Trần Văn P2, sinh ngày 17/12/2007 là người khởi xướng. Tuy nhiên, thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Trần Văn P2 chưa đủ 16 tuổi nên cơ quan điều tra không khởi tố khởi tố bị can với Trần Văn P2 mà xử lý bằng hình thức khác.

Các bị cáo Bùi Văn N, Hoàng Văn Đ, Nguyễn Ngọc H1, Vũ Thế L khi đi sang thị xã Quế Võ có mang theo hung khí là dao phóng lộn, mã tấu, kiếm và các vỏ chai bia thủy tinh. Các bị cáo Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn D1, Nguyễn Văn H2, Vũ Huy S, Nguyễn Đăng P1 biết việc các bị cáo trên mang theo hung khí nhưng tiếp nhận ý chí đi cùng cũng như là người trực tiếp điều khiển phương tiện để chở các bị cáo đi sang thị xã Quế Võ để thực hiện hành vi phạm tội nên cần xác định các bị cáo có vai trò ngang nhau khi thực hiện tội phạm.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, sau khi phạm tội đã đến Công an đầu thú nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, bị cáo L và

bị cáo N đã tác động gia đình bồi thường cho chiếc xe của bà Nông Thị Đ, bị cáo H2 và L có ông nội được tặng H1 chương kháng chiến hạng nhất, bị cáo S có ông nội được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất, H1 chương chiến sỹ giải phóng hạng Nhì nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo Hoàng Văn Đ, Nguyễn Đăng P1, Nguyễn Văn H2, Bùi Văn N, Vũ Thế L, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn D1 và Vũ Huy S đều chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng các quy định tại Điều 90, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự khi xét xử và quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Xét thấy: Các bị cáo Nguyễn Ngọc H1, Hoàng Văn Đ, Nguyễn Đăng P1 có nhân thân xấu, trước khi thực hiện hành vi phạm tội tại thị xã Quế Võ đã thực hiện hành vi phạm tội tương tự ở huyện Gia Bình và đã bị Công an huyện Gia Bình khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tại Bản án số 28 ngày 23/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Gia Bình xử phạt các bị cáo Nguyễn Ngọc H1 25 tháng tù, Hoàng Văn Đ 18 tháng tù, Nguyễn Đăng P1 18 tháng tù. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Hiện nay, Bản án số 28 nêu trên chưa có hiệu lực pháp luật nên không tiến hành tổng hợp hình phạt đối với các bị cáo.

Các bị cáo Bùi Văn N, Vũ Thế L, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn D1, Vũ Huy S đều có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo Nguyễn Văn H2: Ngày 06/9/2023 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”, bị cáo đã chấp hành xong. Tuy nhiên, tại thời điểm bị xử phạt hành chính bị cáo H2 chưa đủ 18 tuổi nên căn cứ pháp luật áp dụng với người vị thành niên phạm tội thì bị cáo không bị coi là có tiền sự. Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo H2 chưa đủ 18 tuổi, lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng.

Nhận thấy các bị cáo Bùi Văn N, Vũ Thế L, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn D1, Vũ Huy S và Nguyễn Văn H2 có đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/QN-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP của Tòa án nhân dân Tối cao nên không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương theo quy định tại Điều 65 BLHS cũng có đủ điều kiện để răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội. Do bị cáo H2 có nhân thân xấu nên khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cần buộc bị cáo H2 chấp hành hình phạt cao hơn các bị cáo N, L, T, D1, S.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bà Đ đã nhận tiền bồi thường đối với chiếc xe bị hư hỏng và không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì nên không xem xét giải quyết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan gồm bà Đ, bà Nguyễn Thị Tr và anh

Nguyễn Quang Tuấn đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 99H1-38971 của bà Nguyễn Thị T2 do Nguyễn Ngọc H1 giao nộp; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 99H1-43719 của bà Nguyễn Thị Th; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 99L4-2346 của ông Nguyễn Văn D3 ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade BKS: 99H1-25095 của bà Đỗ Thị Ng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 99E1-43146 của ông Nguyễn Văn H3: Khi các bị cáo lấy và sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội các ông bà không biết nên cần trả lại cho các ông bà là chủ sở hữu quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 thanh kiếm (loại mã tấu), chiều dài 84cm, màu xám, có chuôi cầm, phần chuôi thon tròn, phần lưỡi thon nhọn, bản rộng nhất kích thước 6cm; 01 thanh kim loại kích thước 2,3m, phần thân tiết diện thon tròn, đầu gắn dao nhọn (phóng lộn) và một số mảnh vỡ thủy tinh thu được trong quá trình khám nghiệm hiện trường là công cụ các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng hết giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 USB là chứng cứ nên lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[7] Về những vấn đề khác:

- Đối với Nguyễn Quang H5, sinh ngày 16/9/2008 và Trần Văn P2, sinh ngày 17/12/2007 có hành vi tham gia cùng đuổi đánh nhóm của Phạm Văn T3 gây mất an ninh trật tự, tuy nhiên khi thực hiện hành vi H5, P2 đều chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã nơi H5 và P2 cư trú ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định tại Điều 97 Luật xử lý vi phạm hành chính là phù hợp.

- Đối với Vũ Đức H7, sinh ngày 25/8/2007, HKTT: khu Từ Phong, phường Cách Bi, thị xã Quế Võ và Nguyễn Đức T4, sinh năm 2005, HKTT: thôn Đồng Sài, xã Phù Lãng, thị xã Quế Võ, quá trình điều tra xác định đi cùng nhóm của Văn P2 sang thị xã Quế Võ khi thấy nhóm của Văn P2 chuẩn bị đuổi đánh nhóm của Phạm Văn T3, do không muốn liên quan nên H7 đã điều khiển xe chở T4 về. Trong quá trình đi từ cầu Bình Thang sang Khu công nghiệp Quế Võ II, H7 và T4 không có hành vi phóng nhanh, lạng lách, đánh võng, gây mất trật tự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý hình sự mà tiến hành nhắc nhở là phù hợp.

- Đối với Phạm Văn T3, Hoàng Đình Q và Trần Văn H6, quá trình điều tra xác định khi nhóm của T3 bỏ chạy không có hành vi chống trả hay chửi bới lại nhóm của Trần Văn P2, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành nhắc nhở là phù hợp.

- Đối với hành vi ném vỡ chai bia, dùng kiếm đập phá làm hư hỏng xe mô tô Honda Wave BKS 99E1-37951 của Vũ Thế L và Bùi Văn N. Quá trình điều tra xác định giá trị tài sản hư hỏng chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an thị xã Quế Võ đã ra Quyết định xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền

đối với Vũ Thế L và Bùi Văn N về hành vi "Cố ý làm hư hỏng tài sản của cá nhân" quy định tại điểm a khoản 2, Điều 15 Nghị định 144/2021/NĐ-CP là phù hợp.

- Đối với các hành vi của các đối tượng H2, H1, D1, T, H5, N, Văn P2, Đ, Đăng P1, S, L, H7, T4, T3, Q, H6 khi tham gia giao thông không đội mũ bảo hiểm và chưa đủ tuổi điều khiển phương tiện giao thông trên 50cm³ quy định tại khoản 3 Điều 6; khoản 4, Điều 21 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 123/2021/NĐ-CP), Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có văn bản đề nghị Đội Cảnh sát giao thông ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với từng hành vi trên từng đối tượng là phù hợp.

- Đối với hành vi của bà Đ giao xe cho Phạm Văn T3 khi chưa đủ tuổi điều khiển phương tiện đã vi phạm khoản 5 Điều 30 Nghị định 100/NĐ-CP ngày 30/12/2019 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 123/2021/NĐ-CP), Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có văn bản đề nghị Đội Cảnh sát giao thông ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Đ là phù hợp.

- Đối với bà Th, ông D3, ông H3, ông T, chị Tr không biết việc các đối tượng tự ý lấy xe đi khi chưa đủ tuổi nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã nhắc nhở về việc quản lý phương tiện là phù hợp.

- Đối với 01 thanh kiếm (loại phớ) và một số vỏ chai bia còn lại các đối tượng dùng để đe dọa nhóm của anh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quế Võ đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật. Riêng bị cáo Vũ Thế L và Nguyễn Văn T1 gia đình thuộc hộ cận nghèo tại địa phương nên cần miễn án phí cho L và T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Ngọc H1, Hoàng Văn Đ, Nguyễn Đăng P1, Nguyễn Văn H2, Bùi Văn N, Vũ Thế L, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn D1 và Vũ Huy S về tội "Gây rối trật tự công cộng".

2. Về hình phạt:

Áp dụng Điểm b, khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H1 25 (Hai mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ, Nguyễn Đăng P1 mỗi bị cáo 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H2 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt bị cáo Bùi Văn N, Vũ Thế L, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn D1, Vũ Huy S mỗi bị cáo 17 (Mười bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 34 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H2, Nguyễn Văn T1 và Nguyễn Văn D1 cho UBND xã Vạn Ninh, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Bùi Văn N và Vũ Huy S cho UBND xã Bình Dương, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Vũ Thế L cho UBND xã Đại Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68; Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

- Áp dụng Điều 329 BLTTHS: Quyết định tạm giam bị cáo H1, bị cáo Đ và bị cáo P1 mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để bảo đảm thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kiếm (loại mã tấu), chiều dài 84cm, màu xám, có chuôi cầm, phần chuôi thon tròn, phần lưỡi thon nhọn, bản rộng nhất kích thước 6cm; 01 thanh kim loại kích thước 2,3m, phần thân tiết diện thon tròn, đầu gắn dao nhọn (phóng lộn) và một số mảnh vỡ thủy tinh;

Trả lại cho bà Nguyễn Thị T2 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 99H1-38971; Bà Nguyễn Thị Th 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 99H1-43719; Ông Nguyễn Văn D3 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 99L4-2346; Bà Đỗ Thị Ng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade BKS: 99H1-25095; Ông Nguyễn Văn H3 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 99E1-43146.

Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 34 ngày 11/01/2024 của Chi cục THADS thị xã Quế Võ.

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ 01 USB lưu giữ lại hình ảnh các bị cáo thực hiện hành vi gây rối của các bị cáo vào ngày 30/10/2023.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Ngọc H1, Hoàng Văn Đ, Nguyễn Đăng P1, Nguyễn Văn H2, Bùi Văn N, Nguyễn Văn D1 và Vũ Huy S mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí HSST cho bị cáo Vũ Thế L và Nguyễn Văn T1.

6. Các bị cáo, người đại diện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người bào chữa có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, Chi cục THADS thị xã Quế Võ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Nhà tạm giữ Công an thị xã Quế Võ;
- Các bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Vạn Ninh, UBND Đại Lai, UBND xã Bình Dương, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh;
- Người bào chữa, Trợ giúp viên pháp lý;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
TP - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hoài Phương